

Số: /KH-GDDĐT

Krông Pa, ngày tháng 6 năm 2022

**KẾ HOẠCH****Tăng cường công tác huy động học sinh đến trường và duy trì sĩ số học sinh cấp trung học cơ sở, năm học 2022-2023**

Căn cứ Kế hoạch số 1604/KH-SGDĐT ngày 23/6/2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo Kế hoạch tăng cường công tác huy động học sinh đến trường và duy trì sĩ số học sinh cấp trung học cơ sở, trung học phổ thông năm học 2022-2023;

Phòng Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) triển khai Kế hoạch tăng cường công tác huy động học sinh đến trường và duy trì sĩ số học sinh cấp trung học cơ sở, năm học 2022-2023 như sau:

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU****1. Mục đích**

- Tích cực tăng cường công tác huy động học sinh đến trường, hạn chế tình trạng học sinh bỏ học, nhằm tăng tỉ lệ huy động trẻ trong độ tuổi đến trường, duy trì kết quả phổ cập giáo dục THCS.

- Nâng cao chất lượng và hiệu quả đào tạo ở cấp trung học, góp phần nâng cao trình độ dân trí, chất lượng nguồn nhân lực trong tương lai, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của huyện trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế.

**2. Yêu cầu**

- Xác định việc huy động học sinh đến trường đúng độ tuổi là nhiệm vụ của cả hệ thống chính trị và toàn dân.

- Khắc phục những hạn chế, tồn tại trong quá trình huy động trẻ em đến trường và tình trạng học sinh bỏ học trong thời gian qua; tổ chức huy động học sinh đến trường đúng độ tuổi và duy trì sĩ số học sinh cấp trung học đạt chỉ tiêu giai đoạn 2021-2025.

**II. CHỈ TIÊU****1. Tỷ lệ huy động trẻ em đến trường đúng độ tuổi năm học 2022-2023**

Cấp THCS đạt trên 93,6% (đính kèm tỷ lệ đăng ký của các đơn vị năm học 2021-2022).

**2. Tỷ lệ duy trì sĩ số năm học 2022-2023**

Cấp THCS đạt trên 99,4% (đính kèm kết quả DTSS năm học 2021-2022 của các đơn vị).

**3. Công thức tính tỷ lệ trẻ em đến trường đúng độ tuổi**

Theo Thông tư số 19/2017/TT-BGDĐT ngày 28/7/2017 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành hệ thống chỉ tiêu thống kê ngành giáo dục, công thức tính tỷ lệ học sinh đi học đúng độ tuổi như sau:

- Tỷ lệ học sinh đi học đúng độ tuổi cấp THCS là số phần trăm số học sinh tuổi từ 11-14 tuổi đang học cấp THCS so với tổng dân số trong độ tuổi từ 11-14 tuổi.

Công thức tính:

$$\text{Tỷ lệ học sinh đi học đúng độ tuổi cấp THCS năm học } t \text{ (\%)} = \frac{\text{Số học sinh độ tuổi từ 11-14 đang học cấp THCS năm học } t}{\text{Dân số trong độ tuổi từ 11-14 tuổi trong năm học } t} \times 100$$

*(Tuổi học sinh quy ước bằng năm khai giảng năm học trừ đi năm sinh của học sinh trong giấy khai sinh).*

### III. NỘI DUNG VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Thực hiện hiệu quả các giải pháp, phấn đấu đạt chỉ tiêu về huy động trẻ em đến trường đúng độ tuổi và duy trì sĩ số qua 03 giai đoạn, cụ thể:

- Giai đoạn 1: Tăng cường hiệu quả công tác huy động trẻ em đến trường từ tháng 7 đến tháng 9.

- Giai đoạn 2: Kiểm soát chặt chẽ và chống học sinh bỏ học từ đầu năm học đến hết học kì I.

- Giai đoạn 3: Kiểm soát chặt chẽ và chống học sinh bỏ học từ đầu học kì II đến hết năm học.

2. Tích cực tham mưu cho các cấp ủy đảng, chính quyền, đoàn thể, hội khuyến học tuyên truyền nâng cao nhận thức, trách nhiệm của nhân dân trong việc vận động trẻ trong độ tuổi đến trường, tạo điều kiện cho con em đi học đầy đủ. Xem việc huy động học sinh đến trường, hạn chế tình trạng học sinh bỏ học là nhiệm vụ của cả hệ thống chính trị toàn dân. Khắc phục những hạn chế, tồn tại trong thời gian qua và tổ chức huy động học sinh đến trường đạt chỉ tiêu.

3. Tiếp tục thực hiện nghiêm túc Nghị quyết số 29-NQ/TW về “*Đổi mới căn bản, toàn diện Giáo dục và Đào tạo, đáp ứng nhu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế*”. Tổ chức hiệu quả hoạt động trong ngày “*Toàn dân đưa trẻ đến trường*”; duy trì và phát huy hiệu quả các phong trào: “*Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*”, “*Mỗi thầy giáo, cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo*”, “*Mỗi cán bộ, giáo viên nhận đỡ đầu một học sinh có nguy cơ bỏ học vì đang gặp khó khăn trong học tập*”, “*Tuần sinh hoạt tập thể*”, “*Xây dựng Trường học xanh - sạch - đẹp - an toàn*”.

4. Thực hiện tốt khẩu hiệu “*Huy động tối đa học sinh đến trường*” trong giai đoạn tháng 7, tháng 8 và tháng 9.

5. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác tuyên truyền và trao đổi kinh nghiệm, giải pháp giữa các đơn vị. Khen thưởng và biểu dương những cá nhân thực hiện tốt phong trào huy động trẻ em đến trường đúng độ tuổi và duy trì sĩ số học sinh.

6. Tăng cường các biện pháp, giải pháp trong công tác xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia, tạo cảnh quan sư phạm và môi trường thân thiện để thu hút người học. Kết hợp và tổ chức hiệu quả các hoạt động giáo dục, phong trào vui chơi, giải trí, tạo môi trường giáo dục hấp dẫn đối với học sinh.

7. Các đơn vị chủ động xây dựng kế hoạch cụ thể, áp dụng các giải pháp phù hợp, hiệu quả nhằm nâng cao chất lượng giáo dục, xây dựng chương trình và tổ chức dạy học theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh, đặc biệt với chương trình giáo dục phổ thông 2018 có nhiều sự đổi mới với lớp 6, lớp 7 trong giai đoạn định hướng nghề nghiệp cho học sinh.

8. Miễn, giảm học phí, các khoản đóng góp, hỗ trợ chi phí học tập đối với những hoàn cảnh khó khăn theo quy định hiện hành của Nhà nước.

9. Phối hợp chặt chẽ với các đoàn thể, tổ chức và gia đình học sinh trong việc giáo dục, rèn luyện, động viên và khen thưởng học sinh. Tổ chức hiệu quả các phong trào hoạt động: “*Đôi bạn cùng tiến*”, “*Thi đua dạy tốt - học tốt*”, “*Hoa điểm 10*”, “*Lá lành đùm lá rách*”, “*Thương người như thể thương thân*” nhằm hỗ trợ cho những học sinh gặp khó khăn trong học tập, nâng cao chất lượng giáo dục và những học sinh có hoàn cảnh khó khăn theo phương châm “*Không để ai bị bỏ lại phía sau*”.

### **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **1. Phòng Giáo dục và Đào tạo**

- Tham mưu với Ủy ban nhân dân huyện xây dựng kế hoạch cụ thể nhằm huy động tối đa học sinh đến trường và phòng chống học sinh bỏ học.

- Tổng hợp đăng ký chỉ tiêu huy động trẻ em đến trường đúng độ tuổi và duy trì sĩ số theo quy định của các cơ sở giáo dục.

- Phối hợp với các cơ quan, ban ngành, đoàn thể và tổ chức của huyện; chỉ đạo các đơn vị trực thuộc phối hợp với các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể và tổ chức xã, phường để tuyên truyền, vận động giúp đỡ về tinh thần và vật chất đối với những học sinh có nguy cơ bỏ học. Xây dựng kế hoạch tham mưu Ủy ban nhân dân huyện tranh thủ các nguồn lực xã hội cùng ngân sách địa phương hỗ trợ các em có hoàn cảnh khó khăn được tiếp tục đến trường.

#### **2. Các đơn vị trường**

- Tham mưu với Ủy ban nhân dân các xã/thị trấn xây dựng kế hoạch phù hợp với từng địa phương nhằm huy động tối đa học sinh đến trường và phòng chống học sinh bỏ học trên địa bàn xã/thị trấn.

- Đăng ký chỉ tiêu huy động trẻ em đến trường đúng độ tuổi và duy trì sĩ số theo phụ lục kèm theo, thực hiện các nội dung và giải pháp nêu trong kế hoạch.

- Phối hợp với các ban ngành, đoàn thể và tổ chức của xã/thị trấn để tuyên truyền, vận động giúp đỡ về tinh thần và vật chất đối với những học sinh có nguy cơ bỏ học, hỗ trợ các em có hoàn cảnh khó khăn được tiếp tục đến trường.

- Công tác báo cáo:

+ Dữ liệu về tổng số học sinh đến trường đầu năm học 2022-2023 sẽ được trích xuất trên hệ thống SMAS vào **ngày 22/9/2022**.

Báo cáo và phụ lục đăng ký các chỉ tiêu gửi về địa chỉ Gmail: [mailoikrp@gmail.com](mailto:mailoikrp@gmail.com) **trước ngày 24/9/2022**.

Trên đây là Kế hoạch tăng cường công tác huy động học sinh đến trường và duy trì sĩ số học sinh cấp THCS, năm học 2022-2023. Yêu cầu các đơn vị căn cứ chức năng, nhiệm vụ của mình xây dựng kế hoạch chi tiết để tổ chức triển khai thực hiện./.

**Nơi nhận:**

- Các đơn vị THCS, TH&THCS (t/hiện);
- Lãnh đạo PGDĐT;
- Lưu: VT, GDTrHCTTX.

**KT. TRƯỞNG PHÒNG  
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**

**Trần Quốc Định**

**Phụ lục 1****PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO  
TRƯỜNG...****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /BC-... ....., ngày tháng 9 năm 2022

**BẢN ĐĂNG KÝ CHỈ TIÊU HUY ĐỘNG HỌC SINH ĐẾN TRƯỜNG  
VÀ DUY TRÌ SĨ SỐ NĂM HỌC 2022 - 2023***(Theo Kế hoạch số /KH-GDDT ngày /6/2022 của Phòng GDĐT)*

<b>Chỉ tiêu đạt được năm học 2021 - 2022</b>		<b>Chỉ tiêu đăng ký năm học 2022 - 2023</b>			
Tỷ lệ (%) huy động trẻ em đến trường đúng độ tuổi	Tỷ lệ (%) duy trì sĩ số	Tổng số HS đến trường <b>đầu năm</b> (Khối 6+7+8+9)	Dự kiến tổng số HS đến trường <b>cuối năm</b> (Khối 6+7+8+9)	Tỷ lệ (%) huy động trẻ em đến trường đúng độ tuổi	Tỷ lệ (%) duy trì sĩ số

**UBND XÃ/THỊ TRẤN****HIỆU TRƯỞNG****NGƯỜI LẬP***(Ký, đóng dấu)**(Ký, đóng dấu)**(Ký, ghi rõ họ tên)***Nơi nhận:**

- UBND xã/thị trấn (theo dõi);
- Phòng GDĐT (để báo cáo);
- Lưu:...

**Phụ lục 2****CHỈ TIÊU HUY ĐỘNG HỌC SINH THCS ĐI HỌC ĐÚNG ĐỘ TUỔI,  
KẾT QUẢ DTSS NĂM HỌC 2021-2022**

<b>TT</b>	<b>Đơn vị</b>	<b>Tỷ lệ huy động năm 2021-2022 (đã đăng ký)</b>	<b>Tỷ lệ DTSS Năm học 2021-2022 (Theo CSDL)</b>
1	Trường THCS Nguyễn Bình Khiêm	98	99,1
2	Trường THCS Lương Thế Vinh	90	100
3	Trường THCS Dân tộc Nội trú	100	100
4	Trường THCS Lý Tự Trọng	94,5	100,2
5	Trường THCS Nguyễn Trãi	90	99,8
6	Trường PTDTBT THCS Ia Rsai	95,5	99,7
7	Trường THCS Lê Quý Đôn	96	100
8	Trường THCS Phan Bội Châu	90,5	99,0
9	Trường THCS Nguyễn Huệ	82	99,1
10	Trường THCS Ngô Quyền	85,5	98,7
11	Trường THCS Lê Hồng Phong	81,5	100
12	TH&THCS Trần Hưng Đạo	96,5	97,6
13	Trường THCS Kpă Klong	83	99,7
14	Trường THCS Lê Lợi	97,5	98,5
15	Trường THCS Đất Bằng	91,5	97,6

